

2024-2025 USA Fencing Rolling Point Standings  
V60ME

RANK	CURRENT AS OF NAME	YOB	10/30/2024 DIVISION	ROLLING TOTAL	V60 - JAN PLACE	2024 POINTS	V60 - APR PLACE	2024 POINTS	V60 - NTLS PLACE	2024 POINTS	V60 - WORLDS PLACE	2024 POINTS
1	Dragonetti, Walter	1957	Northern Ohio	800	1	400	1	400	2	368	34	0
2	Perka, Michael F	1961	Central California	736	2	368	2	368	36	67	43	0
3	Ameli, Sean	1960	Nevada	680	3	340	8	274	3	340	54	0
4	Watrall, Rick	1961	Metro NYC	620	5	280	17.5	139	3	340	55	0
5	Frank, Frederick	1963	Oregon	612	34	69	10	212	1	400	np	0
6	Varney, John	1960	Western Washington	552	6	278	11	210	8	274	np	0
7	Gillham, Timothy A	1964	Wisconsin	548	12	208	3	340	12	208	np	0
8	Richards, Dick	1956	Capitol	546	3	340	13	206	21	132	np	0
9	Ranes, Evan	1958	Nevada	540	16	200	3	340	27	120	np	0
10	Jugan, Bruce	1956	Southern CA	494	9	214	9	214	5	280	np	0
11	Baxter, Daniel J	1961	Oregon	486	8	274	np	0	10	212	np	0
12	Johnson, Jeff	1964	Western WA	478	7	276	15	202	np	0	np	0
13	Schindler, Sergey M	1961	Northern CA	424	11	210	12	208	9	214	np	0
14	Depommier, Remi	1964	New England	416	18	138	19	136	6	278	np	0
15	Hudson, Jeffrey	1962	Southwest Ohio	408	23	128	5	280	23	128	np	0
16	Swanson, David	1962	Illinois	396	27	120	36	67	7	276	np	0
17	Poppre, Michael N	1962	Arizona	390	53	50	7	276	30	114	np	0
18	Jensen, David	1962	Southern California	344	24	126	20	134	11	210	np	0
19	Hughes, Michael	1957	Capitol	338	26	122	16	200	18	138	np	0
20T	Evans, Allen L	1959	Virginia	332	15	202	np	0	22	130	np	0
20T	Lipton, Michael D	1961	Northern CA	332	10	212	27	120	np	0	np	0
22	Karolak, Dale W	1959	Michigan	328	25	124	np	0	14	204	np	0
23	Lingvay, Laurance S	1963	Central FL	326	28	118	14	204	26	122	np	0
24	Beck, Brian C	1964	Central CA	322	13	206	29	116	40	63	np	0
25	Pierro, Roger	1962	Metropolitan NYC	269	np	0	34	69	16	200	np	0
26	Loeffler, Carl	1964	Southern California	264	20	134	22	130	np	0	np	0
27	Neale, James H	1956	West-Rock	262	19	136	24	126	np	0	np	0
28	McTigue, Michael	1957	New Jersey	258	np	0	21	132	24	126	np	0
29	Speicher, Eric	1965	Southern CA	256	np	0	np	0	np	0	np	0
30	Rood, Alex	1965	Northern CA	247	np	0	np	0	np	0	np	0
31	Glennon, Michael	1959	Minnesota	230	np	0	30	114	29	116	np	0
32	Hayenga, Gary M	1962	Michigan	209	33	70	17.5	139	np	0	np	0
33	Mazzoli, Julio C	1961	Metropolitan NYC	206	np	0	np	0	13	206	np	0
34	Whitelock, James	1960	Connecticut	184	30	114	33	70	53.5	49.5	np	0
35	Downey, Gerard C	1956	Northern CA	178	31	112	37	66	37	66	np	0
36T	Scott, George R	1958	New England	172	np	0	32	110	41	62	np	0
36T	Delgado Jr., Eli M	1961	Nevada	172	47.5	55.5	31	112	43	60	np	0
38	Treanor, Donald	1958	National	171	32	110	42	61	np	0	np	0
39	Grandbois, Peter	1964	Columbus OH	140	17	140	np	0	np	0	np	0
40	Crouch, William John	1963	Louisiana	136	np	0	np	0	19	136	np	0
41	Dew, Eric	1963	Northern CA	134	np	0	np	0	20	134	np	0
42T	Mase, James B	1957	Central CA	132	36	67	38	65	np	0	50	0
42T	Van Dyke, Frank	1958	Nevada	132	21	132	np	0	np	0	np	0
44	Clinefelter, Dennis S	1965	Oregon	131	np	0	np	0	np	0	np	0
45	Poole, James	1960	Gulf Coast	130	22	130	np	0	np	0	np	0

np = Did not earn points (including not competing)

2024-2025 USA Fencing Rolling Point Standings  
V60ME

RANK	CURRENT AS OF NAME	YOB	10/30/2024 DIVISION	ROLLING TOTAL	V60 - JAN PLACE	2024 POINTS	V60 - APR PLACE	2024 POINTS	V60 - NTLS PLACE	2024 POINTS	V60 - WORLDS PLACE	2024 POINTS
46T	Fangman, Daniel	1960	Indiana	124	np	0	25	124	np	0	np	0
46T	Baxter, David	1964	Southern CA	124	44	59	np	0	38	65	np	0
46T	Bush, Thomas	1964	New England	124	np	0	np	0	25	124	np	0
49	<i>Suveg, Bela</i>	1962	CAN	122	np	0	26	122	np	0	np	0
50	Kruger, Mark	1962	Colorado	120	45	58	41	62	np	0	np	0
51	Skopik, August	1961	Gulf Coast	118	np	0	28	118	np	0	np	0
52	Campbell, Kenneth	1963	Central CA	116	29	116	np	0	np	0	np	0
53T	<i>Hviding, Ketil</i>	1956	NOR	112	55	48	39	64	np	0	np	0
53T	Markowitz, William M	1963	Virginia	112	np	0	np	0	31	112	np	0
55	Siedow, Jeffrey	1960	Capitol	110	np	0	np	0	32	110	np	0
56	Kane, Tim	1963	Huds-Berks	109	50	53	47	56	np	0	np	0
57	Lonadier, Robert	1962	New England	105	np	0	45.5	57.5	55.5	47.5	np	0
58	Howard, Eric	1961	Tennessee	70	np	0	np	0	33	70	np	0
59	Wagman Robert	1959	Gateway FL	69	np	0	np	0	34	69	np	0
60	Lima, Roberto M	1958	Utah-S.Idaho	68	np	0	35	68	np	0	np	0
61	<i>Tatu M, Dan</i>	1959	CAN	66	37	66	np	0	np	0	np	0
62	<i>Arthurs, David</i>	1958	CAN	65	38	65	np	0	np	0	np	0
63T	Olson, Mark	1957	San Bern'do	64	39	64	np	0	np	0	np	0
63T	Mitchell, Matthew	1961	Philadelphia	64	np	0	np	0	39	64	np	0
63T	Edwards, Tim	1965	Kentucky	64	np	0	np	0	np	0	np	0
66T	Tully, Thomas	1959	Northern CA	63	40	63	np	0	np	0	np	0
66T	Ellington, Jeff B	1959	Oregon	63	np	0	40	63	np	0	np	0
68	O'Neill, Kevin S	1963	Gulf Coast	62	41	62	np	0	np	0	np	0
69	Hoopes Jr., Richard R	1956	Central CA	61	42	61	np	0	np	0	np	0
70T	Stone, Ken	1956	Minnesota	59	np	0	np	0	44	59	np	0
70T	Rolando, Doc	1960	New Jersey	59	np	0	44	59	np	0	np	0
72	Walting, Paul	1962	New England	58	np	0	np	0	45	58	np	0
73	McIntosh, Michael	1963	Metro NYC	57	46	57	np	0	np	0	np	0
74	Luong, Allen	1965	Central California	56	np	0	np	0	np	0	np	0
75	Jones, John M	1962	New England	55.5	47.5	55.5	np	0	np	0	np	0
76	Meagher, Roderick	1957	Huds-Berks	55	np	0	np	0	48	55	np	0
77T	Lucasey, Charles J	1963	Northern CA	54	49	54	np	0	np	0	np	0
77T	White, Scott	1963	Northern OH	54	np	0	np	0	49	54	np	0
79T	Smith, Herman E	1956	N. Carolina	53	np	0	np	0	50	53	np	0
79T	Sims, Martin	1965	Virginia	53	np	0	np	0	np	0	np	0
81	Anderson Sr., Danny R	1964	Virginia	52	np	0	np	0	51	52	np	0
82T	Rivera, Ricky	1963	Northern OH	51	np	0	np	0	52	51	np	0
82T	Koerber, Christopher	1964	Central CA	51	52	51	np	0	np	0	np	0
84	Astle, Stephen	1961	Northern CA	49	54	49	np	0	np	0	np	0
85	Beittel, David F	1963	Northern CA	47	56	47	np	0	np	0	np	0
86	Bruce II, Ommer E	1956	Central CA	46	57	46	np	0	np	0	np	0
87	Swann, William A	1957	Western WA	45	58	45	np	0	np	0	np	0

np = Did not earn points (including not competing)

2024-2025 USA Fencing Rolling Point Standings  
V60ME

CURRENT AS OF 10/30/2024	V50 - JAN PLACE	2024 POINTS	V50 - APR PLACE	2024 POINTS	V50 - NTLS PLACE	2024 POINTS	V50 - WORLDS PLACE	2024 POINTS
Dragonetti, Walter	np	0	np	0	np	0	np	0
Perka, Michael F	np	0	np	0	np	0	np	0
Ameli, Sean	np	0	np	0	np	0	np	0
Watrall, Rick	np	0	np	0	np	0	np	0
Frank, Frederick	np	0	np	0	np	0	np	0
Varney, John	np	0	np	0	np	0	np	0
Gillham, Timothy A	np	0	np	0	np	0	np	0
Richards, Dick	np	0	np	0	np	0	np	0
Ranes, Evan	np	0	np	0	np	0	np	0
Jugan, Bruce	np	0	np	0	np	0	np	0
Baxter, Daniel J	np	0	np	0	np	0	np	0
Johnson, Jeff	np	0	np	0	np	0	np	0
Schindler, Sergey M	np	0	np	0	np	0	np	0
Depommier, Remi	np	0	np	0	np	0	np	0
Hudson, Jeffrey	np	0	np	0	np	0	np	0
Swanson, David	np	0	np	0	np	0	np	0
Poppre, Michael N	np	0	np	0	np	0	np	0
Jensen, David	np	0	np	0	np	0	np	0
Hughes, Michael	np	0	np	0	np	0	np	0
Evans, Allen L	np	0	np	0	np	0	np	0
Lipton, Michael D	np	0	np	0	np	0	np	0
Karolak, Dale W	np	0	np	0	np	0	np	0
Lingvay, Laurance S	np	0	np	0	np	0	np	0
Beck, Brian C	np	0	np	0	np	0	np	0
Pierro, Roger	np	0	np	0	np	0	np	0
Loeffler, Carl	np	0	np	0	np	0	np	0
Neale, James H	np	0	np	0	np	0	np	0
McTigue, Michael	np	0	np	0	np	0	np	0
Speicher, Eric	19	136	27	120	27	120	np	0
Rood, Alex	29	116	np	0	21.5	131	np	0
Glennon, Michael	np	0	np	0	np	0	np	0
Hayenga, Gary M	np	0	np	0	np	0	np	0
Mazzoli, Julio C	np	0	np	0	np	0	np	0
Whitlock, James	np	0	np	0	np	0	np	0
Downey, Gerard C	np	0	np	0	np	0	np	0
Scott, George R	np	0	np	0	np	0	np	0
Delgado Jr., Eli M	np	0	np	0	np	0	np	0
Treanor, Donald	np	0	np	0	np	0	np	0
Grandbois, Peter	np	0	np	0	np	0	np	0
Crouch, William John	np	0	np	0	np	0	np	0
Dew, Eric	np	0	np	0	np	0	np	0
Mase, James B	np	0	np	0	np	0	np	0
Van Dyke, Frank	np	0	np	0	np	0	np	0
Clinefelter, Dennis S	39	64	np	0	36	67	np	0
Poole, James	np	0	np	0	np	0	np	0

np = Did not earn points (including not competing)

2024-2025 USA Fencing Rolling Point Standings  
V60ME

CURRENT AS OF 10/30/2024	V50 - JAN PLACE	2024 POINTS	V50 - APR PLACE	2024 POINTS	V50 - NTLS PLACE	2024 POINTS	V50 - WORLDS PLACE	2024 POINTS
Fangman, Daniel	np	0	np	0	np	0	np	0
Baxter, David	np	0	np	0	np	0	np	0
Bush, Thomas	np	0	np	0	np	0	np	0
<i>Suveg, Bela</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>
Kruger, Mark	np	0	np	0	np	0	np	0
Skopik, August	np	0	np	0	np	0	np	0
Campbell, Kenneth	np	0	np	0	np	0	np	0
<i>Hviding, Ketil</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>
Markowitz, William M	np	0	np	0	np	0	np	0
Siedow, Jeffrey	np	0	np	0	np	0	np	0
Kane, Tim	np	0	np	0	np	0	np	0
Lonadier, Robert	np	0	np	0	np	0	np	0
Howard, Eric	np	0	np	0	np	0	np	0
Wagman Robert	np	0	np	0	np	0	np	0
Lima, Roberto M	np	0	np	0	np	0	np	0
<i>Tatu M, Dan</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>
<i>Arthurs, David</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>
Olson, Mark	np	0	np	0	np	0	np	0
Mitchell, Matthew	np	0	np	0	np	0	np	0
Edwards, Tim	np	0	39	64	np	0	np	0
Tully, Thomas	np	0	np	0	np	0	np	0
Ellington, Jeff B	np	0	np	0	np	0	np	0
O'Neill, Kevin S	np	0	np	0	np	0	np	0
Hoopes Jr., Richard R	np	0	np	0	np	0	np	0
Stone, Ken	np	0	np	0	np	0	np	0
Rolando, Doc	np	0	np	0	np	0	np	0
Walting, Paul	np	0	np	0	np	0	np	0
McIntosh, Michael	np	0	np	0	np	0	np	0
Luong, Allen	47	56	np	0	np	0	np	0
Jones, John M	np	0	np	0	np	0	np	0
Meagher, Roderick	np	0	np	0	np	0	np	0
Lucasey, Charles J	np	0	np	0	np	0	np	0
White, Scott	np	0	np	0	np	0	np	0
Smith, Herman E	np	0	np	0	np	0	np	0
Sims, Martin	np	0	np	0	50	53	np	0
Anderson Sr., Danny R	np	0	np	0	np	0	np	0
Rivera, Ricky	np	0	np	0	np	0	np	0
Koerber, Christopher	np	0	np	0	np	0	np	0
Astle, Stephen	np	0	np	0	np	0	np	0
Beittel, David F	np	0	np	0	np	0	np	0
Bruce II, Ommer E	np	0	np	0	np	0	np	0
Swann, William A	np	0	np	0	np	0	np	0

np = Did not earn points (including not competing)